

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch cải thiện chất lượng giáo dục năm 2020

Căn cứ Công văn số 401/KH-ĐHCNTT&TT ngày 14/8/2017 của nhà trường về việc ban hành Kế hoạch cải thiện chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Công văn về việc Phân công thực hiện công tác cơ sở giáo dục theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT (25 tiêu chuẩn/111 tiêu chí);

Căn cứ Công văn số 74/KH-ĐHCNTT&TT-ĐBCLGD ngày 28/02/2020 của nhà trường về việc ban hành Kế hoạch cải thiện chất lượng năm 2020;

Thực hiện Công văn số 450/ĐHCNTT&TT-ĐBCLGD ngày 28/12/2020 của nhà trường về việc triển khai báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải thiện chất lượng năm 2020.

Các đơn vị đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch cải thiện chất lượng năm 2020 theo từng nội dung đăng ký tại Kế hoạch cải thiện chất lượng năm 2020 và báo cáo kết quả thực hiện (số liệu chốt đến 21/12/2020) cụ thể như sau:

1. Đối với các Phòng/Trung tâm: Triển khai thực hiện được 60/60 nội dung với kết quả cụ thể như sau:

TT	Đơn vị thực hiện	Tổng số nội dung đảm nhiệm	Số nội dung đạt	Số nội dung chưa đạt	Ghi chú
1.	Phòng Đào tạo	10	7	3	
2.	Phòng KHCN&HTQT	17	13	4	Đã có báo cáo giải trình
3.	Phòng KT&ĐBCLGD	8	7	1	
4.	Phòng Công tác HSSV	16	16	-	
5.	Phòng HC - TC	5	5	-	
6.	Phòng QL - CSVC	1	1	-	
7.	Trung tâm TT - TV	3	3	-	
Tổng		60	52	8	

(Kết quả của từng nội dung được liệt kê tại Phụ lục số 01).

2. Đối với các Khoa chuyên môn: Triển khai thực hiện được 35/33 nội dung với kết quả cụ thể như sau:

TT	Đơn vị thực hiện	Tổng số nội dung đảm nhiệm	Số nội dung đạt	Số nội dung chưa đạt	Ghi chú
1.	Khoa HTTT Kinh tế	8	10	-	Bổ sung thêm 02 nội dung
2.	Khoa Công nghệ thông tin	7	7	-	
3.	Khoa CN ĐT&TT	5	5	-	
4.	Khoa CN Tự động hoá	4	4	-	
5.	Khoa TT Đa phương tiện	2	2	-	
6.	Khoa KHCB	7	7	-	
Tổng		33	35	-	

(Kết quả của từng nội dung được liệt kê tại Phụ lục số 02).

3. Báo cáo giải trình của các đơn vị (chi tiết tại Phụ lục số 03)

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm 2020./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu VT, KT&ĐBCLGD.



TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ & ĐBCLGD
ThS. Ngô Thị Lan Phương

Phu lục số 01

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG NĂM 2020 (Các Phòng/Trung tâm)
(Số liệu chốt đến 21/12/2020)

A. Những nội dung đạt yêu cầu

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Minh chứng	Ghi chú
I. Các nội dung công việc thực hiện Công văn 401/KH-ĐHCNTT&TT; Phát huy các điểm mạnh và khắc phục các tồn tại sau đánh giá ngoài đối với các tiêu chí chưa đạt yêu cầu: 5.7, 7.2, 7.5, 9.1							
1	5.7	Xây dựng chính sách thu hút CBGV có trình độ cao, có kinh nghiệm và thâm niên công tác về trường công tác	Phòng HC -TC	31/12/2020	Chính sách thu hút	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020	
2	7.2	Hỗ trợ thủ tục gia hạn kịp thời cho các đề tài gặp trở ngại và khó khăn do khách quan trong quá trình thực hiện đề tài	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Các văn bản bổ sung, điều chỉnh thuyết minh đề tài	Bổ sung thuyết minh đề tài/nhiệm vụ KH&CN cấp Cơ sở năm 2020	
3	7.5	Tăng cường đầu tư nguồn lực cho các đề tài, dự án KH&CN có khả năng CGCN, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	- Cấp kinh phí thực hiện đề tài các cấp Đại học, Cơ sở và Sinh viên là 244.800.000 đồng. - Cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp cơ sở có sản phẩm ứng dụng phục vụ công tác quản lý và đào tạo trong trường là 800.000.000 đồng	- Bảng phân bổ kinh phí thực hiện đề tài KH&CN cấp cơ sở và sinh viên là: 244.800.000đ - Bảng phân bổ kinh phí thực hiện đề tài KH&CN cấp Đại học là: 25.000.000đ Bảng phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở có sản phẩm ứng dụng phục vụ công tác quản lý và đào tạo trong trường là: 123.250.000đ	
4	9.1	Bổ sung học liệu ngoại văn, quốc ngữ	Trung tâm TT - TV	31/12/2020	Bổ sung 200 tài liệu số, số hóa 65.000 trang tài liệu	Hợp đồng số hóa học liệu; Biên bản bàn giao tập tài nguyên số	

II. Các nội dung công việc thực hiện Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT (25 tiêu chuẩn; 111 tiêu chí)

5	1.2	Hoàn thiện hệ thống maket giới thiệu về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị văn hóa của nhà trường; Tiếp tục truyền thông về tầm nhìn, sứ mạng giá trị văn hóa của nhà trường	Phòng HC-TC	30/6/2020	Hệ thống maket giới thiệu về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị văn hóa của nhà trường và được truyền thông, quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; được lồng ghép vào thông tin tuyển sinh.	
6	3.4	Biên bản đánh giá viên chức, công chức...	Phòng HC-TC	31/12/2020	Phiếu đánh giá phân loại cán bộ, công chức	Biên bản; phiếu đánh giá viên chức, công chức năm 2020
		Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quyết định luân chuyển lãnh đạo quản lý			Quyết định	Các Quyết định
7	5.2	Phân công đơn vị/bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, KHCN và phục vụ cộng đồng	Phòng KT&ĐBCLGD	30/6/2020	Văn bản phân công đơn vị/ bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách.	- Phân công nhiệm vụ của Phòng Đào tạo - Phân công nhiệm vụ của Phòng CT HSSV - Phân công nhiệm vụ của Phòng KHCN&HTQT
				Văn bản về quy trình giám sát.	Quyết định ban hành Quy trình tác nghiệp của Trường Đại học CNTT & TT năm 2012	
				Tài liệu phổ biến các quy định về thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách.	Các thông báo, quyết định V/v miễn giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; cấp học bổng; cấp trợ cấp xã hội:	
		31/12/2020		Các báo cáo hàng năm về giám sát việc thực hiện các chính sách. Các Nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường;	Kế hoạch hoạt động, báo cáo hoạt động của Hội đồng trường, Ban Thanh tra nhân dân	
				Các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		
				Định kỳ hàng năm có báo cáo về việc triển khai thực hiện việc giám sát các chính sách	Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề.	Thông báo về kết luận các cuộc họp giao ban hàng tháng trong năm

9	5.4	Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Báo cáo khảo sát các bên liên quan	Báo cáo thống kê khảo sát của nhà tuyển dụng, chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên về chương trình đào tạo trọng điểm trình độ đại học theo định hướng chất lượng cao chuyên ngành thương mại điện tử.	
10	6.6	Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch về nguồn nhân lực được rà soát thường xuyên.	Phòng HC-TC	31/12/2020	- Kết quả rà soát quy hoạch về nguồn nhân lực hằng năm (nếu có). - Xây dựng và triển khai bộ tiêu chí thi đua nội bộ của Trường ĐHCNTT&TT. - Tổng hợp phân loại đánh giá CBVC, NLĐ hàng năm; Kết quả thi đua khen thưởng năm học.	- Báo cáo số 297/BC-ĐHCNTT&TT ngày 21/7/2020 Tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại viên chức, người lao động năm học 2019 - 2020 - Quyết định số 356/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 21/7/2020 V/v công nhận các danh hiệu thi đua cho các cá nhân và tập thể năm học 2019 - 2020	
11	6.7	Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực được cải tiến để hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Phòng HC-TC	31/12/2020	- Đề án vị trí việc làm.		
					- Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng CBVC, NLĐ hàng năm và kết quả thực hiện.	- Quyết định số 243/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 02/6/2020 V/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBVC năm 2020 - Báo cáo số 340/BC-ĐHCNTT&TT ngày 18/9/2020 Báo cáo tổng kết công tác năm học 2019-2020, phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 (Mục 6.b)	
					- Điều chỉnh, bổ sung tiêu tuyển dụng cán bộ, GV, nhân viên (nếu có).		
					- Kế hoạch và dự toán kinh phí đào tạo, phát triển đội ngũ.	- Quyết định số 73/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 12/02/2020 V/v giao dự toán chi năm 2020	

12	7.2	Cải tạo sửa chữa hạ tầng khu công trường, hệ thống thoát nước trước nhà C1, hệ thống thoát nước sau giảng đường C5.	Phòng QT - PV	31/12/2020	Cải tạo, sửa chữa lại những chỗ hỏng, xuống cấp đảm bảo mỹ quan.	Quyết định số 816/QĐ -ĐHCNTT&TT ngày 08/12/2020 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu " Thi công xây dựng + lắp đặt thiết bị" thuộc công trình "Cải tạo, sửa chữa công trường, hạ tầng khu công, hạ tầng trước nhà C1, và hệ thống thoát nước sau giảng đường C5 - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.	
		Đầu tư xây dựng hàng rào đảm bảo an toàn xung quanh hồ sinh thái ICTU.			Xây dựng hàng rào xung quanh hồ đảm bảo an toàn.	Quyết định số 773/QĐ -ĐHCNTT&TT ngày 26/11/2020 về việc phê duyệt chỉ định thầu gói thầu" Thi công xây dựng + lắp đặt thiết bị" thuộc công trình xây dựng"Hàng rào quanh hồ - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên	
		Đầu tư mới phòng thực hành thí nghiệm Công nghệ Điện tử truyền thông và Công nghệ Điều khiển tự động			Đầu tư mới 02 phòng thực hành thí nghiệm Khoa CNTT-TT và Khoa CNTTĐH.	Quyết định số 2257/QĐ -ĐHTN ngày 03/11/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu "Đầu tư thiết bị phòng thực hành thí nghiệm Công nghệ Điện tử, truyền thông và phòng thực hành thí nghiệm Công nghệ điều khiển tự động" cho Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên	
		Tăng cường năng lực cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng lực đào tạo.			Cải tạo lại giảng đường C4 và đầu tư các trang thiết bị phục vụ đào tạo.	- Quyết định số 675/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v cấp phí đối ứng dự án "Tăng cường năng lực cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng lực đào tạo cho trường ĐHCNTT&TT" năm 2020 - Các QĐ đầu tư , bổ sung: máy chiếu và phụ kiện phục vụ giảng dạy; bàn tử, bàn ghế, nội thất giảng đường.	
13	7.3	Bảo trì, nâng cấp thiết bị CNTT, hạ tầng máy tính, mạng	Trung tâm TT - TV	31/12/2020	Công văn số 66/ĐHCNTT&TT	Hợp đồng nâng cấp phòng máy thực hành, hệ thống mạng	

14	7.4	Tăng cường nguồn lực học tập thư viện, CSDL trực tuyến, bài giảng điện tử	Trung tâm TT - TV	31/12/2020	Đủ học liệu cho các môn đang giảng dạy (đảm bảo thực hiện đúng nội dung Công văn số 527/ĐHTN-ĐT ngày 24/4/2013 V/v quy định tài liệu giảng dạy của giảng viên)	Hợp đồng số hóa học liệu; Biên bản bàn giao tệp tài nguyên số	
15	8.1	Lập kế hoạch phát triển mạng lưới các đối tác để đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Kế hoạch chiến lược phát triển hợp tác quốc tế giai đoạn 2020 - 2025.	- Kế hoạch phát triển hợp tác quốc tế 2021. - Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường ĐHCNTT&TT nhiệm kỳ năm 2020-2025.	
16	8.2	Xây dựng các chính sách, quy trình, thỏa thuận nhằm thúc đẩy các hoạt động hợp tác với các đối tác của Trường	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Ban hành 01 Quy trình, chính sách ưu đãi nhằm thu hút và phát triển các hoạt động HTQT	- Quyết định 157/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 28/4/2020 về việc phê duyệt Đề án quản lý đào tạo chương trình LKĐT 3+1 giữa Trường ĐHCNTT&TT với ĐH Quốc gia Kyungpook, Hàn Quốc. - Quy trình thực hiện các hoạt động HTQT của trường ban hành kèm theo QĐ số 162/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 29/4/2020	
17	8.3	Rà soát các đối tác, mạng lưới quan hệ đối ngoại của Trường	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Danh sách đối tác được rà soát, bổ sung	Danh mục các đối tác quốc tế của Trường còn hiệu lực tính đến 31/12/2020.	
18	8.4	Cải thiện mạng lưới quan hệ đối ngoại nhằm đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Duy trì hiệu quả các mối hợp tác có sẵn và mở rộng hợp tác với 01 – 03 đối tác mới	- Biên bản ghi nhớ giữa Trường ĐHCNTT&TT và Tổ chức pháp nhân Hiệp hội Văn hóa ứng xử Nhật Bản Omotenashi - Thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa Trường ĐHCNTT&TT và Tổ chức pháp nhân Hiệp hội Văn hóa ứng xử Nhật Bản Omotenashi - Biên bản xác nhận tài trợ cho giáo dục giữa Trường ĐHCNTT&TT và Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam	
19	9.1	Ban hành Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.	Phòng KT&ĐBCLGD	31/12/2020	Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.	Quyết định số 646/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v ban hành quy định về công tác khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về các lĩnh vực hoạt động của trường ĐHCNTT&TT	

21	10.3	Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá ít nhất 03 CTĐT	Phòng KT&ĐBCLGD	31/8/2020	Báo cáo TĐG	Đã chuyển sang bộ của AUN-QA Ver 4.0	
22	12.1	Xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn việc thực hiện cải tiến chất lượng	Phòng KT&ĐBCLGD	31/12/2020	Văn bản quy định	Quyết định số 646/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v ban hành quy định về công tác khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về các lĩnh vực hoạt động của trường ĐH CNTT&TT	
23	13.1	Xây dựng và triển khai kế hoạch xúc tiến tuyển sinh và công tác truyền thông.	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Kế hoạch và kết quả tuyển sinh	Báo cáo số 644/BC-ĐHCNTT&TT, báo cáo công tác tuyển sinh năm 2020 và công tác đào tạo đại học, cao đẳng và sau đại học năm học 2019-2020	
24	13.2	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020 theo quy định của Bộ GD&ĐT	Phòng Đào tạo	30/4/2020	- Biểu mẫu về các điều kiện xác định chỉ tiêu theo quy định - Bản đăng ký chỉ tiêu chính thức năm 2020	Công văn số 176/ĐHCNTT&TT về việc báo cáo kết quả thực hiện năm 2019 và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020.	
		Xây dựng đề án tuyển sinh các hệ năm 2020			- Đề án tuyển sinh các hệ năm 2020	Đề án tuyển sinh số 190/ĐA-ĐHCNTT&TT về việc xây dựng đề án tuyển sinh năm 2020	
27	13.5	Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Báo cáo tổng kết tuyển sinh	Báo cáo số 644/BC-ĐHCNTT&TT, báo cáo công tác tuyển sinh năm 2020 và công tác đào tạo đại học, cao đẳng và sau đại học năm học 2019-2020	
28	14.1	Xây dựng hệ thống để thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các chương trình dạy học cho tất cả các chương trình đào tạo và các môn học/học phần có sự đóng góp và phản hồi của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Ban hành các quy trình: - Mở ngành/chuyên ngành, - Quản lý đề cương học phần, - Cập nhật chương trình đào tạo	- Đề cương ĐHCQ ngành CNĐT&TT, CNTT, CNTT, HTTT KT, KHCB, TTĐPT - Đề cương module ĐHLT ngành CNĐT, CNTT, KHCB, HTTT KT, CNĐT&TT - Quyết định số 936/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v ban hành Chương trình đào tạo đại học theo cơ chế đặc thù ngành KTMT, CNTT	
29	14.4	Thu thập đánh giá chương trình đào tạo của sinh viên trước khi tốt nghiệp	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Báo cáo kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020		

30	14.5	Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến để đảm bảo sự phù hợp và cập nhật nhằm đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến	Báo cáo thống kê khảo sát của nhà tuyển dụng, chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên về chương trình đào tạo trọng điểm trình độ đại học theo định hướng chất lượng cao chuyên ngành thương mại điện tử.	
31	15.4	Thực hiện giám sát hoạt động dạy và học	Phòng KT&ĐBCLGD	Hàng tháng	Báo cáo kết quả thanh kiểm tra hàng tháng	Báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra từ tháng 1/2020 đến tháng 11/2020	
32	16.1	Ban hành Quy định xây dựng ngân hàng đề thi.	Phòng KT&ĐBCLGD	30/6/2020	Quy trình Xây dựng ngân hàng đề thi	Quyết định số 580/QĐ - ĐHCNTT&TT V/v ban hành Quy định về công tác xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi của trường ĐHCNTT&TT	
33	16.3	Báo cáo phân tích kết quả thi đối với từng môn học/học phần theo các hình thức đánh giá	Phòng KT&ĐBCLGD	30/9/2020	Báo cáo phân tích kết quả thi đối với từng môn học	BC số 326/BC-ĐHCNTT&TT V/v phân tích kết quả thi kiểm tra đánh giá học kỳ II năm học 2019 - 2020	
34	17.1	Lập kế hoạch, thông báo: - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa. - Hỗ trợ SV hết thời gian đào tạo, SV có kết quả học tập kém. - Hỗ trợ SV về các hoạt động chính sách.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa.	- KH Số 56- KH/HSV Về việc tổ chức chương trình Ngày hội sinh viên Khỏe năm 2020 - KH số 40-KH/ĐTN tổ chức giải bóng đá nam Trường ĐH CNTT&TT năm 2020 - KH số 55-KH/ĐTN Tổ chức diễn đàn và phương pháp tăng cường nâng cao giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức lối sống văn hóa cho sinh viên năm 2020	
					- Hỗ trợ SV kém và SV có hoàn cảnh khó khăn và các dịch vụ hỗ trợ khác.	- TB số 285/TB-ĐHCNTT&TT V/v tổ chức học lại, học cải thiện cho sinh viên từ năm học 2020 – 2021 - QĐ số 25/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v tặng quà cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán (Canh tỵ) năm 2020 - QĐ số 263/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v chi Hỗ trợ cho sinh viên hoàn cảnh gia đình khó khăn, đặc biệt khó khăn do dịch bệnh COVID 2019	

					- Danh sách SV K19		
					Quyết định và danh sách SV tốt nghiệp.	- QĐ số 84/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v Công nhận tốt nghiệp đại học chính quy - QĐ số 171/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v Công nhận tốt nghiệp đại học chính quy - QĐ số 334/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v công nhận tốt nghiệp đại học chính quy - QĐ số 638/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v công nhận tốt nghiệp đại học chính quy	
				31/12/2020	Kết quả điểm rèn luyện quá trình học, điểm học tập	- QĐ số 253/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v công nhận kết quả điểm rèn luyện HK I năm học 2019 – 2020 của SV các lớp hệ ĐHCQ từ Khóa XIV đến khóa XVII - QĐ số 631/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v công nhận kết quả điểm rèn luyện HK II năm học 2019 - 2020 của sinh viên các lớp hệ ĐHCQ từ khóa XV đến khóa XVIII - QĐ số 363/QĐ-ĐHCNTT&TT V/v công nhận kết quả điểm rèn luyện toàn khóa của SV các lớp ĐHCQ Khóa 14 và ĐHCQ khóa 15 - BC số 408/BC-ĐHCNTT&TT V/v Báo cáo công tác HSSV năm học 2019 - 2020 và dự kiến công tác trọng tâm năm học 2020 - 2021	
					Cơ sở dữ liệu về SV năm 2020	- QĐ số 3038/QĐ-DHTN ngày 31/12/2020 V/v công nhận thí sinh trúng tuyển nhập học đại học chính quy là sinh viên chính thức của trường ĐH CNTT&TT năm 2020	

35	17.2	Lập kế hoạch: - Công tác tư vấn, hỗ trợ người học. - Hoạt động, thành lập các CLB đội nhóm.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Quyết định phân công nhiệm vụ các đơn vị tư vấn, hỗ trợ người học	- QĐ số 546/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 22/9/2020 V/v phân công giáo viên chủ nhiệm năm học 2020 - 2021	
					- Danh sách, Quyết định thành lập các CLB, Hội, Nhóm	- QĐ số 61 - QĐ/HSV V/v thành lập CLB Nhiếp Ảnh ICTU - QĐ số 58 - QĐ/HSV V/v thành lập CLB Sách và hành động ICTU - QĐ số 62 - QĐ/HSV V/v thành lập CLB TAEKWONDO ICTU	
					- Khảo sát người học về hiệu quả của các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát.	- Báo cáo số 415/BC-ĐH-CNTT&TT ngày 12/11/2020 V/v Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến của cán bộ, giảng viên về đánh giá chất lượng phục vụ của khối phòng, trung tâm năm học 2019 - 2020	
36	17.3	- Xây dựng phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát của sinh viên trước khi tốt nghiệp và sau tốt nghiệp. - Tổng hợp phiếu đánh giá, khảo sát của doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về chương trình của nhà trường	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Báo cáo kết quả khảo sát sinh viên trước khi tốt nghiệp, sau khi tốt nghiệp năm 2019	- Báo cáo số 246/ĐH-CNTT&TT ngày 4/8/2020 về kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020. - Báo cáo số 625/ĐH-CNTT&TT ngày 18/12 /2020 về Báo cáo khảo sát sinh viên tốt nghiệp sau 1 năm ra trường năm 2020. - Phiếu điều tra SV trước khi tốt nghiệp https://forms.gle/3eC5WJow9Rjf2szc7 - Phiếu điều tra SV sau khi tốt nghiệp https://forms.gle/zJh8J4yoMfSznDCk - Phiếu khảo sát các đơn vị tuyển dụng https://forms.gle/XMqfaDLbzzggrcUZ2A	
37	17.4	Xây dựng kế hoạch: - Cải thiện chất lượng phục vụ - Hoạt động cho giáo viên chủ nhiệm kiêm cố vấn học tập	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Kế hoạch, báo cáo	- CV số 464/ĐHCNTT&TT thực hiện một số nội dung trong công tác chủ nhiệm và cố vấn học tập. - CV số 354/CV-ĐHCNTT&TT V/v triển khai một số nội dung công tác học sinh sinh viên năm học 2019 - 2020	

38	18.1	Điều chỉnh, bổ sung quy định/hướng dẫn công tác quản lý, quy trình xây dựng và đề xuất các hoạt động nghiên cứu, quy định về khối lượng NCKH đối với cán bộ, giảng viên	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Văn bản bổ sung, điều chỉnh Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN của trường	Quyết định số 411/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 07/8/2020 V/v Điều chỉnh, bổ sung một số điều trong Quy định KH&CN của nhà trường được ban hành Quyết định số 456/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 23/5/2020	
39	18.2	Triển khai các hoạt động hợp tác NCKH hoặc chuyển giao công nghệ với doanh nghiệp hoặc tổ chức xã hội; có hoạt động NCKH hợp tác/phối hợp với các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài	Phòng KHCN&HTQT	30/6/2020	Được phê duyệt thực hiện mới ít nhất 01 đề tài hợp tác với địa phương	Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Điện Biên V/v phê duyệt danh mục đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2020	
40	18.4	Lấy ý kiến khảo sát của các bên liên quan về công tác quản lý nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học	- Thông báo số 225/TB-ĐHCNTT&TT ngày 20/7/2020 V/v lấy ý kiến phản hồi của người học về chất lượng phục vụ của khối Phòng, Trung tâm năm học 2019-2020 - Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến của người học về đánh giá chất lượng phục vụ của khối Phòng, Trung tâm năm học 2019-2020 - Phiếu khảo sát ý kiến của người học về chất lượng phục vụ của khối Phòng, Trung tâm	
44	20.3	Xây dựng hệ thống rà soát tính hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Bảng thống kê hiệu quả của quá trình hợp tác với các đối tác nghiên cứu	Bảng thống kê kinh phí thu được từ các hoạt động HTQT của Trường năm 2020	
46	21.1	Xây dựng kế hoạch tổ chức và triển khai các hoạt động thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Các hợp đồng, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp, đơn vị.	Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa tập đoàn khoa học kỹ thuật hồng hải và trường đại học công nghệ thông tin và truyền thông.	
					- Các hoạt động của trang tin điện tử ictu.edu.vn	ictu.edu.vn	
					- Văn bản quy định về chế độ chính sách tổ chức và triển khai các hỗ trợ chính sách cho hoạt động phục vụ người học, doanh nghiệp		

47	21.2	Xây dựng chế độ chính sách, hướng dẫn, kế hoạch của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Hồ sơ hướng dẫn, các chế độ chính sách của nhà trường.	- Thông báo số 209/ TB-ĐHCNTT & TT V/v miễn giảm học phí năm học 2020-2021 - Thông báo số 210/ TB-ĐHCNTT & TT V/v hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên năm học 2020-2021 - Thông báo số 211/ TB-ĐHCNTT & TT V/v nộp hồ sơ xét trợ cấp xã hội cho sinh viên năm học 2020-2021	
					- Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động kết nối và phục vụ	- Báo cáo số 408 Tổng kết công tác HSSV năm học 2019-2020, Dự kiến công tác trọng tâm năm học 2020-2021 (<i>mục 5 Thực hiện chế độ chính sách cho học sinh sinh viên</i>)	
48	21.3	Xây dựng hệ thống khảo sát về việc kết nối và phục vụ cộng đồng.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Báo cáo tổng kết, đánh giá.	- Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến của cán bộ, giảng viên về đánh giá chất lượng phục vụ của khối phòng phòng, trung tâm năm học 2019-2020	
		Triển khai công tác lấy ý kiến phản hồi của giảng viên, sinh viên và các bên liên quan				- Báo cáo số 246/ĐH-CNTT&TT ngày 4/8/2020 về kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020.	
49	21.4	- Xây dựng văn bản hợp tác về việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Hợp đồng ký kết - Báo cáo thống kê	- Thỏa thuận hợp tác giữa công ty TNHH công nghệ chính xác FUYU – Tập đoàn KHKT Hồng Hải và Trường ĐH CNTT&TT	
		- Lập danh mục các dịch vụ cộng đồng.			Danh mục dịch vụ		

50	22.1	- Xây dựng cơ sở dữ liệu tuyển sinh đầu vào	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Quyết định trúng tuyển	- QĐ số 3038/QĐ-ĐHTN ngày 31/12/2020 V/v công nhận thí sinh trúng tuyển nhập học đại học chính quy là sinh viên chính thức của trường ĐH CNTT&TT năm 2020	
		- Xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên theo từng ngành đào tạo			- Quyết định danh sách lớp. - Quyết định kết quả học tập, rèn luyện, tốt nghiệp...	- QĐ số 543/QĐ-ĐHCNTT&TT về việc ấn định danh sách sinh viên ĐHCQ, ĐHLT, VLVH, VB2 từ K15 đến K18 học kì I năm học 2020-2021 - QĐ số 630/QĐ-ĐHCNTT&TT về việc cảnh báo kết quả học tập đối với sinh viên đại học chính quy học kì II năm học 2019-2020. - Các quyết định công nhận kết quả ĐRL; Công nhận tốt nghiệp;	
		- Xây dựng kế hoạch khảo sát sinh viên và cựu sinh viên.			- Kế hoạch khảo sát và Báo cáo kết quả	- Báo cáo số 246/ĐH-CNTT&TT ngày 4/8/2020 về kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020. - Kế hoạch số 365/ KH-ĐH CNTT&TT V/v khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 - Báo cáo số 625/ĐH-CNTT&TT ngày 18/12 /2020 về khảo sát sinh viên tốt nghiệp sau 1 năm ra trường năm 2020.	
51	22.2	Xây dựng kế hoạch đào tạo trong đó có xác định thời gian: tối đa, trung bình để người học tốt nghiệp và kế hoạch cải tiến.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Ban hành kế hoạch.	Quyết định 316/QĐ-ĐHCNTT&TT v/v ban hành kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	

52	22.3	Xây dựng kế hoạch tư vấn, hỗ trợ nghề nghiệp, hướng nghiệp, ngày hội việc làm, chương trình tuyển dụng phỏng vấn việc làm.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Ban hành kế hoạch - Báo cáo thống kê	- CV số 291/KH-DHCNTT&TT kế hoạch phối hợp tổ chức chương trình tuyển dụng sinh viên cho Tập Đoàn KHKT Hồng Hải. - CV số 345/KH-DHCNTT&TT kế hoạch phối hợp tổ chức chương trình tuyển sinh lớp chuyên ban cho Tập Đoàn KHKT Hồng Hải. - TB Tuyển dụng lớp chuyên ban - TB Tuyển dụng Cán bộ nguồn - TB Tuyển dụng lớp chuyên ban 2 năm	
53	22.4	Xây dựng kế hoạch khảo sát doanh nghiệp, cơ quan có sinh viên, cựu sinh viên học tập và làm việc	Phòng CT HSSV	31/12/2020	- Kế hoạch khảo sát, Báo cáo kết quả	- Kế hoạch số 365/KH-ĐHCNTT&TT Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 - Báo cáo số 625/BC-ĐHCNTT&TT V/v báo cáo khảo sát sinh viên tốt nghiệp	
54	23.1	Có kế hoạch cải tiến để tăng số lượng và chất lượng các hoạt động NCKH của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu.	Phòng KHCN&HTQT	28/2/2020	Kế hoạch Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế	Đã Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế được ban hành theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020	
55		Có hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về chất lượng hoạt động nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu.		31/12/2020	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học (phòng Khảo thí đã tiến hành khảo sát)	
56	23.3, 23.4	Có kế hoạch cải tiến để nâng cao chất lượng và số lượng của các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.	Phòng KHCN&HTQT	28/2/2020	Kế hoạch Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế	Đã Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế được ban hành theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020	
57	24.1	Lập kế hoạch công tác kết nối, xây dựng mạng lưới cựu sinh viên trường ĐHCNTT&TT	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Kế hoạch, Báo cáo	Công văn số 346/ĐHCNTT&TT V/v triển khai kế hoạch cập nhật thông tin cựu sinh viên theo khoa	

58	24.2	Thực hiện khảo sát về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Kế hoạch, Báo cáo	- Kế hoạch số 365/ KH-ĐH CNTT&TT V/v khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 - Báo cáo số 625/ĐH-CNTT&TT ngày 18/12/2020 về khảo sát sinh viên tốt nghiệp sau 1 năm ra trường năm 2020.	
59	24.3	Triển khai hoạt động khảo sát đánh giá về tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	Phòng CT HSSV	31/12/2020	Kế hoạch, Báo cáo	- Kế hoạch số 365/ KH-ĐH CNTT&TT V/v khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 - Báo cáo số 246/ĐH-CNTT&TT ngày 4/8/2020 về kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020. - Báo cáo số 625/ĐH-CNTT&TT ngày 18/12 /2020 về báo cáo khảo sát sinh viên tốt nghiệp sau 1 năm ra trường năm 2020. - Kế hoạch số 346/ĐHCNTT&TT về việc triển khai kế hoạch cập nhật thông tin cựu sinh viên theo khoa	

B. Những nội dung chưa đạt yêu cầu

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Minh chứng	Ghi chú
II. Các nội dung công việc thực hiện Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT (25 tiêu chuẩn; 111 tiêu chí)							
8	5.3	Xây dựng quy định về việc định kỳ rà soát các chính sách về đào tạo và báo cáo, đánh giá việc thực hiện các chính sách đào tạo	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Quy trình		
20	9.2	Ban hành chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục của CSGD.	Phòng KT&ĐBCLGD	31/12/2020	Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục		
25	13.3	Xây dựng Quy chế Tuyển sinh các hệ	Phòng Đào tạo	31/3/2020	- Quy chế tuyển sinh hệ ĐHCQ năm 2020 - Thông tư về xác định chỉ tiêu năm 2020		
		Xây dựng quy trình giám sát công tác tuyển sinh		31/12/2020	Quy trình giám sát tuyển sinh		
		Xây dựng quy trình nhập học		31/12/2020	Quy trình nhập học		
26	13.4	- Thực hiện biện pháp giám sát việc nhập học - Đánh giá phân tích kết quả nhập học	Phòng Đào tạo	31/12/2020	Biện pháp giám sát việc nhập học		
41	19.2	Các tài sản trí tuệ được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật.	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	01 sản phẩm được chấp nhận đơn hợp lệ của cục sở hữu trí tuệ		Đã BC giải trình
42	20.1	Xây dựng kế hoạch thiết lập và phát triển các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Kế hoạch chiến lược phát triển hoạt động hợp tác và đối tác trong nghiên cứu		Đã BC giải trình
43	20.2	Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Chính sách thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu của Trường		Đã BC giải trình
45	20.4	Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	31/12/2020	Ký kết được 01-03 văn bản hợp tác nghiên cứu với đối tác		Đã BC giải trình

Phụ lục số 02

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG NĂM 2020
(Số liệu chốt đến 21/12/2020)

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
I. Khoa Hệ thống thông tin Kinh tế						
1.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên theo lộ trình cụ thể.	02 giảng viên đăng ký NCS	Rà soát, triển khai tự đăng ký kế hoạch NCS và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong toàn Khoa.	31/10/2020		01/02 GV
2.	Bảo đảm chất lượng hồ sơ giảng dạy (HSGD), hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Đảm bảo 100% giảng viên có đủ HSGD khi lên lớp.	- Thực hiện rà soát HSGD.	Theo kế hoạch giảng dạy năm học		Đã thực hiện
		Giảng viên giảng dạy chất lượng, tuân thủ quy định của Nhà trường.	- Thực hiện công tác dự giờ định kỳ 100% giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy. - Thực hiện công tác dự giờ đột xuất.			Đã thực hiện
3.	Bổ sung nguồn học liệu về Trung tâm thư viện phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.	Đảm bảo nguồn học liệu cho hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.	Phối hợp với Phòng KT&ĐBCLGD, Trung tâm TTTV rà soát tài liệu, bổ sung tài liệu, giáo trình theo kế hoạch.	28/02/2020	Trung tâm TT TV	Bổ sung được 17 giáo trình/tài liệu

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
4.	Thực hiện công tác tự đánh giá (TĐG) chương trình đào tạo (CTĐT) và đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT Chuyên ngành Tin học kinh tế - Ngành Hệ thống thông tin quản lý.	- Hoàn thành công tác TĐG - Thực hiện đăng ký đánh giá ngoài theo kế hoạch.	- Triển khai thu thập minh chứng, tổng hợp báo cáo TĐG CTĐT. - Phối hợp với Phòng KT & ĐBCLGD rà soát, hoàn thiện; - Đăng ký kiểm định chất lượng.	30/06/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Đang làm theo tiêu chuẩn của Bộ chuyển sang AUN Ver 4.0
5.	Cập nhật nội dung bài giảng phù hợp với thực tiễn.	Đảm bảo nội dung các bài giảng được cập nhật, phù hợp với quy định.	Triển khai hoạt động rà soát, cập nhật, đổi mới nội dung các bài giảng theo quy định pháp luật hiện hành tới các Bộ môn.	28/02/2020		Đã thực hiện
6.	Quản triệt, nâng cao kỷ cương, nề nếp trong sinh viên.	Giảng viên và sinh viên tuân thủ quy định Nhà trường về nề nếp, kỷ cương; tác phong ăn mặc lịch sự.	Liên chi Đoàn phối hợp với GVCN kiêm CVHT triển khai các nhiệm vụ CT HSSV của Nhà trường, giữ gìn tác phong, nề nếp trong sinh viên.	30/05/2020		Đã thực hiện
7.	Tổ chức đánh giá chuẩn đầu ra (CĐR) đối với ngành Thương mại điện tử.	Đánh giá chất lượng đào tạo, mức độ phù hợp của CĐR đối với CTĐT đã thực hiện.	Thực hiện đánh giá.	30/05/2020		Đã thực hiện
8.	Tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và đổi mới phương pháp giảng dạy năm học 2019 - 2020	Các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên.	- Tổng hợp kết quả, phân tích, đánh giá kết quả công tác năm học; - Đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng đào tạo trong năm học mới.	30/05/2020		Đã thực hiện

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
9	Xây dựng CTĐT đặc thù Thương mại điện tử.	Xây dựng CTĐT đặc thù Thương mại điện tử.	- Xây dựng khung CTĐT; - Xây dựng và ban hành đề cương; - Thực hiện các công việc hành chính liên quan tới xây dựng chương trình.	31/12/2020		Đã thực hiện
10	Xây dựng CTĐT trọng điểm định hướng chất lượng cao TMĐT và Marketing số.	Xây dựng CTĐT trọng điểm định hướng chất lượng cao TMĐT Marketing số.	- Xây dựng khung CTĐT; - Xây dựng và ban hành đề cương; - Thực hiện các công việc hành chính liên quan tới xây dựng chương trình.	31/12/2020		Đã thực hiện

II. Khoa Công nghệ thông tin

1.	Dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy	Mỗi giảng viên được dự giờ ít nhất 01 lần/01 học kỳ giảng dạy.	- Lập kế hoạch dự giờ - Thực hiện công tác dự giờ theo kế hoạch. - Xây dựng báo cáo tổng hợp công tác dự giờ sau khi kết thúc kỳ học	31/12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Đã thực hiện
2.	Cập nhật đề cương môn học	100% các môn học giảng dạy trong năm học phải được rà soát, cập nhật.	- Lập kế hoạch cập nhật đề cương môn học - Thực hiện rà soát, cập nhật đề cương - Nghiệm thu đề cương môn học sau cập nhật.	31/12/2020	Phòng Đào tạo	Cập nhật dc 13 đề cương môn học

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
3.	Kiểm tra hồ sơ giảng dạy (HSGD)	Đảm bảo 100% giảng viên đủ HSGD khi lên lớp.	- Kế hoạch kiểm tra HSGD - Khoa chuẩn bị tài liệu, số liệu theo yêu cầu của đoàn kiểm tra - Giảng viên chuẩn bị HSGD	31/12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Đã thực hiện
4.	Xây dựng ngân hàng câu hỏi thi	- Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đăng ký xây dựng mới đảm bảo = 15% * tổng số học phần trong CTĐT K16 - Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo đúng quy định, quy cách của nhà trường đối với từng hình thức thi. - Chất lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo đúng quy cách trình chuyên môn và đảm bảo đáp ứng được chuẩn đầu ra của môn chuẩn đầu ra của CTĐT	- Lập kế hoạch xây dựng mới ngân hàng câu hỏi thi. - Thực hiện theo kế hoạch đảm bảo đúng hợp đồng đã nghiệm thu cấp trường. - Nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi theo kế hoạch làm việc của hợp đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi.	31/12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Đã thực hiện
	Rà soát ngân hàng câu hỏi thi	- 100% các ngân hàng câu hỏi thi phải được rà soát sau lần đầu đưa vào sử dụng. - Chất lượng ngân hàng câu hỏi thi sau rà soát đảm bảo đúng quy cách trình bày, chuyên môn và đảm bảo đáp ứng được chuẩn đầu ra của môn học, chuẩn đầu ra của CTĐT	- Lập kế hoạch rà soát ngân hàng câu hỏi thi. - Thực hiện theo kế hoạch. - Nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi sau rà soát theo kế hoạch làm việc của HĐ nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi.			

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
5.	Đề xuất bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo	100% các môn học giảng dạy phải cung cấp đầy đủ giáo trình và tài liệu tham khảo theo đề cương môn học cho sinh viên.	- Lập kế hoạch rà soát giáo trình và tài liệu tham khảo. - Tổng hợp danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo cần bổ sung phục vụ giảng dạy và học tập.	31/12/2020	Trung tâm TTTV	Đã thực hiện
6.	Khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan về chuẩn đầu ra CTĐT trọng điểm trình độ đại học theo hướng chất lượng cao ngành CNTT	Cập nhật, chỉnh sửa chuẩn đầu ra sau khi nhận góp ý từ các bên liên quan.	- Xây dựng dự thảo chuẩn đầu ra - Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến từ 6 nhóm đối tượng. - Thống kê và xử lý kết quả khảo sát	31/12/2020	- Phòng Đào tạo; - Phòng KT&ĐBCLGD	Đã thực hiện
7.	Lấy ý kiến của sinh viên về môn học, giảng viên.	- 100% các môn học được đánh giá, phản hồi từ người học. - 100% các giảng viên tham gia giảng dạy được đánh giá, phản hồi từ người học	- Lập kế hoạch lấy ý kiến đánh giá từ người học. - Thực hiện kế hoạch - Thống kê và xử lý kết quả	31/12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Đã thực hiện

III. Khoa Công nghệ Điện tử và Truyền thông

1.	Tăng số môn sử dụng ngân hàng đề trong thi kết thúc học phần	11 ngân hàng đề được nghiệm thu và đưa vào sử dụng	Xây dựng 11 ngân hàng đề theo kế hoạch đã đăng kí	31/10/2020		Đã thực hiện
2.	Giám sát chuyên môn của tất cả các giảng viên đứng lớp học kì II năm học 2019 - 2020	Tất cả các giảng viên đứng lớp trong học kì II năm học 2019 - 2020 được dự giờ	Xây dựng kế hoạch dự giờ học kì II năm học 2019 - 2020	30/04/2020		Đã thực hiện

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
3.	Đảm bảo hồ sơ giảng dạy của các môn học đầy đủ, đúng quy định.	Tất cả các môn học được giảng dạy trong học kì II năm học 2019 - 2020	Kiểm tra hồ sơ giảng dạy của các môn học thuộc học kì II năm 2019 - 2020	30/04/2020		Đã thực hiện
4.	Đảm bảo nội dung giảng dạy được cập nhật, bám sát theo yêu cầu của xã hội	Các đề cương của môn học đăng kí được điều chỉnh	Rà soát điều chỉnh đề cương môn học	30/04/2020		Đã thực hiện
5.	Thực hiện tự đánh giá CTĐT để tiến tới đăng kí đánh giá ngoài	Báo cáo đánh giá CTĐT của 2 chuyên ngành Hệ thống viễn thông và Điện tử ứng dụng.	Đánh giá kiểm định chất lượng chương trình đào tạo 2 chuyên	31/05/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Chuyển làm theo tiêu chuẩn của Bộ sang AUN Ver 4.0

V. Khoa Công nghệ Tự động hóa

1.	Bảo đảm chất lượng hồ sơ giảng dạy và hoạt động giảng dạy của giảng viên	Đảm bảo đủ 100% giảng viên có đủ hồ sơ giảng dạy khi lên lớp.	- Thực hiện rà soát hồ sơ giảng dạy. - Thực hiện công tác dự giờ theo kế hoạch.	Theo kế hoạch		- Dự giờ 26 GV (Tốt: 14 giảng viên; Khá: 11 ; TB: 1 giảng viên) - 25/26 giảng viên đầy đủ hồ sơ giảng dạy.
2.	Thực hiện công tác tự đánh giá CTĐT và đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT ngành Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	- Hoàn thành công tác tự đánh giá. - Thực hiện đăng ký đánh giá ngoài theo kế hoạch	- Triển khai thu thập minh chứng, xây dựng báo cáo tự đánh giá CTĐT. - Phối hợp với Phòng KT&ĐBCLGD rà soát, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá. - Đăng ký kiểm định chất lượng	30/06/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Báo cáo tự đánh giá CTĐT Công nghệ Kỹ thuật ĐK&TĐH theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD
3.	Rà soát bổ sung và xây dựng mới ngân hàng đề/câu hỏi	Xây dựng được 08 ngân hàng câu hỏi thi	Xây dựng các câu hỏi thi bám sát vào đề cương của các môn học.	31/10/2020	Phòng KT&ĐBCLGD	Nghiệm thu cấp Khoa, Trường 07 ngân hàng đề/câu hỏi thi.

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
4.	Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm và đổi mới phương pháp giảng dạy năm học 2019 – 2020.	Các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên	- Tổng hợp kết quả, phân tích, đánh giá kết quả công tác năm học - Đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng đào tạo trong năm học mới	30/06/2020		Đưa ra 11 giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy và 5 kiến nghị nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo.

V. Khoa Truyền thông Đa phương tiện

1.	Nâng cao chất lượng giảng dạy của mỗi GV	GV tiếp cận công nghệ mới, tiếp thu phương pháp giảng dạy từ đồng nghiệp	Cử Giảng viên tham gia các khóa học phù hợp với lĩnh vực chuyên môn - 06 GV của 3 bộ môn (đã lên dự toán)	31/03/2020 - 31/12/2020	- Phòng HC - TC; - Phòng KH - TC	Chỉ cử 01/6 đ/c tham gia Khóa đào tạo lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ Báo chí, ; Còn lại do Covid (Đã có giải trình)
			Tăng cường giảng mẫu, dự giờ đột xuất, đánh giá chuyên môn sau dự giờ	Theo năm học	Phòng KT&ĐBCLGD	01 GV giảng mẫu, dự giờ đột xuất 02 GV.
			Tổ chức seminar định kỳ trao đổi chuyên môn	31/03/2020 - 31/12/2020	Phòng KHCN&HTQT	Tổ chức 04 Seminar định kỳ trao đổi chuyên môn
			Mời các chuyên gia tham gia giảng dạy và nói chuyện chuyên đề, seminar (Theo tờ trình)	31/03/2020 - 31/12/2020	- Phòng Đào tạo; - Phòng HC-TC; - Phòng KH - TC; - Phòng KHCN&HTQT	Mời giảng viên dạy cho các học phần: Thiết kế Catalogue; Hình họa 4; Hình họa 2; Bố cục màu

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
2.	Nâng cao chất lượng Chương trình đào tạo	Đổi mới CTĐT, tăng cường giảng dạy theo nhu cầu xã hội	Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu, đặt hàng của doanh nghiệp.	31/03/2020 - 31/12/2020	Phòng Đào tạo	Hợp tác với 9 doanh nghiệp
			Kết hợp với doanh nghiệp tham gia thực hiện các dự án thực tế tính điểm cho môn học.	31/03/2020 - 31/12/2020	Phòng Đào tạo	Đề án tốt nghiệp và lồng ghép trong các môn học của BM TKĐH

VI. Khoa Khoa học cơ bản

VI.1 Bộ môn Khoa học tự nhiên

1.	- Xây dựng bài giảng các môn Toán gắn với các kiến thức chuyên ngành; - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn; - Giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH; - Cung cấp cho sinh viên các kiến thức của các môn Toán gắn với việc học các môn chuyên ngành.	- Mỗi giảng viên giảng trong Bộ môn được dự giảng ít nhất 2 tiết; - Bộ môn sẽ tổ chức từ 3 đến 5 seminar; - Công bố từ 1 - 3 bài báo Khoa học cấp Đại học Thái Nguyên trở lên.	- Giảng viên tìm hiểu một số bài toán chuyên ngành sử dụng kiến thức của các môn Toán. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa. - Xây dựng bài giảng các môn Toán gắn với kiến thức chuyên ngành cung cấp cho sinh viên.	31/12/2020		- Bộ môn đã tổ chức được 22 tiết giảng dự giờ với 21 tiết giảng đạt loại Tốt và 1 tiết giảng đạt loại Khá. - Bộ môn đã thực hiện 6 seminar
----	---	--	---	------------	--	---

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
VI.2 Bộ môn Khoa học xã hội						
2.	Đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học các môn học Lý luận chính trị: Thiết kế giờ học theo hướng tích hợp nhằm phát triển năng lực của người học đáp ứng chuẩn đầu ra	Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng/ 1 học kỳ.	- Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo hướng tích hợp để đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Xây dựng hệ thống câu hỏi thi theo hướng đề thi được phép sử dụng tài liệu môn Triết học Mác - Lênin và Kinh tế chính trị Mác - Lênin.	31/12/2020		- Bộ môn đã tổ chức được 13 tiết giảng dự giờ với 10 tiết giảng đạt loại Tốt và 3 tiết giảng đạt loại Khá - Bộ môn đã thực hiện 3 seminar
3.	Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua seminar, đề tài NCKH cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH.	- Bộ môn tổ chức 3 seminar. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ tốt năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH.	- Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa.	31/12/2020		- Seminar chuyên đề và đề tài NCKH cấp cơ sở về sử dụng Graph trong giảng dạy Triết học Mác – Lênin'

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
VI.3 Bộ môn Ngoại ngữ						
4.	- Đổi mới phương pháp giảng dạy (PPGD) để nâng cao chất lượng dạy và học: Xây dựng giáo án theo hướng tích hợp nhằm phát triển năng lực của người học đáp ứng chuẩn đầu ra. - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua seminar, đề tài cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH.	- Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng/1 học kỳ. - Bộ môn tổ chức 5 seminar. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ tốt năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH	- Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo hướng tích hợp để đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Xây dựng ngân hàng đề thi kết thúc học phần Anh văn 3, Anh văn 4. - Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa. - Xây dựng bài tập bổ trợ nhằm củng cố kiến thức cho sinh viên.	31/12/2020		- Giáo án theo hướng tích hợp để đổi mới PPGD. - GV đều đạt loại khá và tốt trở lên. - Bộ ngân hàng đề thi kết thúc học phần Anh văn 3, 4. - 5 báo cáo seminar. - 11 bài báo cấp đại học trở lên. - 01 đề tài NCKH cấp cơ sở. - Cuốn bài tập bổ trợ Anh văn 1,2,3.
5.	Phối hợp với Đoàn thanh niên và câu lạc bộ tiếng Anh tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên yêu thích môn học và đáp ứng được nhu cầu của xã hội.	Các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh như thuyết trình, hay các lớp học miễn phí giúp SV ôn tập và củng cố kiến thức chuyên môn.	Xây dựng kế hoạch mở lớp ôn tập tiếng Anh miễn phí và các hoạt động ngoại khóa.	31/12/2020		- Ko báo cáo nội dung mở lớp ôn tập tiếng Anh miễn phí - Buổi dạ hội tiếng Anh - chào mừng năm mới và cuộc thi video clip giới thiệu về trường, Khoa.

TT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Ghi chú
VI.4 Bộ môn Giáo dục thể chất						
6.	- Đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học: Xây dựng giáo án theo hướng tích cực phát triển năng lực vận động, nâng cao thể chất của người học. - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua đề tài cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn, huấn luyện đội tuyển và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH.	- Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH.	- Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo định hướng đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Tổ chức đăng ký đề tài và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng bài tập ngoại khóa bổ trợ nhằm củng cố sức khỏe và nâng cao kiến thức về rèn luyện thân thể cho sinh viên.	31/12/2020		- Bộ môn đã tổ chức được 12 tiết giảng dự giờ với 12 tiết giảng đạt loại Tốt. - Bộ môn đã công bố 3 bài báo
7.	Phối hợp với Đoàn thanh niên và Hội sinh viên tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.	Các hoạt động ngoại khóa như: Thành lập các CLB, tổ chức các giải thi đấu thể thao giúp SV có môi trường học tập và rèn luyện lành mạnh.	- Xây dựng kế hoạch mở các CLB hoạt động ngoại khóa. - Xây dựng kế hoạch tổ chức các giải đấu. - Xây dựng kế hoạch thành lập các đội tuyển tham gia các giải đấu.	31/12/2020	ĐTN, Hội SV	- 1 CLB bóng chuyền và 1 CLB bóng đá cho sinh viên - Tham gia giải bóng chuyền cầu lông hữu nghị Việt - Lào trường cao đẳng Kinh tế. - Tham gia các hoạt động bóng đá trong khuôn khổ nhà trường

Phụ lục số 03

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2021

TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH

V/v các nội dung chưa hoàn thành theo Kế hoạch cải thiện chất lượng năm 2020
(Số liệu chốt đến 21/12/2020)

TT	Tiêu chí	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc chưa hoàn thành	Lý do chưa hoàn thành	Đăng ký thời gian thực hiện
1.	19.2	Phòng KHCN & HTQT	Các tài sản trí tuệ được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật	Do dịch covid-19	12/2021
2.	20.1		Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu	Chưa thực hiện do lý do khách quan dịch bệnh Covid-19	6/2021
3.	20.2		Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu		
4.	20.4		Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu		